

Mặc dù Barabátx bản tính hiền lành như cô gái con nhà gia giáo, con vật vẫn gây cho mọi người nỗi sợ hãi nó. Những người đem thức ăn đến hấp tấp bỏ trốn khi thấy nó lộ mặt ra đường phố, và đã có trường hợp sự xuất hiện của nó làm cho những bà đang đứng sắp hàng bên chiếc xe phân phối sữa phải la hét cuống cuống chạy trốn, chai lọ đổ vỡ tung tóe, sữa lai láng đổ ra đường. Sêvêrô phải trả tiền đền vào tất cả những đồ vỡ đó và ông ra lệnh phải xích chặt con chó trong vườn, nhưng Clara lại giở một trò lẩn tránh ăn vạ nữa, khiến cho quyết định đó của Sêvêrô lại phải hoãn cho đến vô thời hạn. Bởi không hiểu lai lịch dòng giống của con vật cho nên sức tưởng tượng dân gian đã gán cho Barabátx những đặc tính của con vật thần thoại. Người ta kể với nhau rằng nó vẫn tiếp tục lớn, và nếu một anh đồ tể tàn nhẫn nào đó chưa kết thúc đời nó bằng một lưỡi dao thì nó sẽ có thể đạt được tầm cỡ lớn bằng một con lạc đà. Người ta cho rằng nó là con lai tạo của lừa và chó, và còn giả định rằng nó có thể mọc cánh, nẩy sừng và hơi thở bốc khói diêm sinh như một con rồng, y như những con thú mà Rôsa thêu trong những tấm khăn bàn to rộng vô tận của cô. Vú Em, chán ngấy công việc phải nhặt đồ sứ đồ vỡ và phải nghe những câu chuyện châm biếm nói con vật này có thể biến thành con chó sói trong những đêm trăng tròn, nên đã dùng đến phương pháp đầu độc nó như đã từng áp dụng với con vẹt, nhưng liều thuốc đầu gan cá thu gấp đôi, gấp ba kia không giết nổi nó, mà chỉ gây ra cho nó một trận tháo tống bốn ngày liền, phân tiểu đầy nhà, từ nhà trên xuống nhà dưới, tội cho Vú phải đích thân lau rửa.

*

Đó là một thời kỳ khó khăn. Lúc ấy mới khoảng hai mươi lăm tuổi, nhưng dường như đối với tôi cuộc đời không còn nhiều nữa để có thể đủ tạo dựng cho mình một tương lai và một địa vị hàng mong muốn. Tôi làm việc như một con vật, và đôi lần hãn hữu buộc phải nghỉ một ngày Chủ nhật, tôi đều cảm thấy như để mất đi những giây phút quý báu trong những giờ nhàn rỗi, và mỗi phút nhàn rỗi có thể là một thế kỷ xa Rôsa nữa. Tôi sống ở mỏ, trong một túp lều tường ván gỗ, mái lợp tôn mà tôi tự xây dựng lấy với sự giúp đỡ của mấy người phu mỏ. Nó chỉ là một căn buồng vuông vắn, trong đó tôi bày tất cả tư trang tài sản của mình; ở mỗi bức tường có một khuôn cửa sổ rất lớn để cho không khí ngọt ngào ban ngày được lưu thông, ban đêm đóng kín bằng những chiếc cánh cửa có thể tháo lắp rời, để chống gió lạnh buốt thổi vào. Tất cả đồ đạc của tôi gồm một chiếc ghế, một chiếc giường xếp của nhà binh, một chiếc bàn thô sù sì, một chiếc máy chữ và một kết sắt nặng nề phải chở trên lưng lừa đi qua sa mạc tối, trong đó tôi để tiền lương công nhật của thợ mỏ, một số tài liệu và một túi vải bạt bên trong lấp lánh những vụn vàng, kết quả của biết bao nhiêu công lao cố gắng. Thật chẳng có một chút tiện nghi thoải mái nào, nhưng tôi đã quen với sự thiếu thốn tiện nghi. Chưa bao giờ tôi tắm nước nóng, và những kỷ niệm của tôi về thời thơ ấu cũng là những buổi tắm nước lạnh, sự cô đơn và nỗi trống trải triền miên vô tận trong dạ dày. Trong căn lều đó tôi ăn, ngủ, viết, sống suốt hai năm ròng không có gì giải trí khác ngoài mấy cuốn sách đã đọc đi đọc lại nhiều lần, một đồng báo chí đến thật chậm trễ so với thời sự, và mấy bài tiếng Anh tôi dùng để học trong bước nhập môn, mong biết được

cái thứ ngôn ngữ tuyệt vời đó; cộng thêm nữa tôi có một cái hộp có khóa trong đó tôi cất giữ tất cả thư từ trao đổi với Rôsa. Tôi có thói quen viết cho cô bằng máy chữ, để có được một bản lưu cho mình, những bản đó tôi sắp xếp theo trật tự ngày tháng, đặt bên cạnh một số rất ít ôi thư của cô mà tôi nhận được. Tôi ăn ngay trong lán trại dùng để nấu nướng cho thợ mỏ, tại đó tôi cấm không cho mua, bán rượu trong khu mỏ của mình. Trong túp lều của tôi cũng không có rượu, bởi vì bao giờ tôi cũng cho rằng sự cô đơn và nỗi buồn bực sẽ kết thúc bằng cách biến con người thành những kẻ say sưa. Có thể những kỷ niệm về cha tôi, với cổ áo sơ mi không cài khuy, chiếc cà vạt nhàu nát và hoen bẩn, đôi mắt đục lờ mờ và hơi thở nặng nề, tay cầm một chiếc cốc, đã làm cho tôi trở nên một con người không nghiện rượu. Tầm lượng của tôi rất kém, nên tôi dễ bị say. Tôi khám phá ra điều đó năm mười bảy tuổi, và kỷ niệm ấy, tôi không bao giờ quên được. Có lần cháu gái tôi hỏi tại sao tôi có thể sống một mình nhiều năm và xa cách với văn minh đến thế. Tôi không biết. Nhưng rõ ràng điều đó tôi dễ thực hiện hơn những người khác, bởi tôi không phải một kẻ quảng giao, không có nhiều bạn bè, cũng chẳng thích thú hội hè, nhậu nhẹt, mà trái lại, tôi cảm thấy dễ chịu khoan khoái hơn khi đơn độc, một mình. Tôi phải gắng sức lắm mới có thể thân mật được với mọi người. Thời kỳ đó tôi chưa hề chung đụng với một người phụ nữ, và như vậy tôi cũng chẳng có gì để mà nhớ nhung mơ mộng. Tôi không phải loại người thích trai gái, dễ phải lòng phải bẽ; chưa bao giờ như vậy, bản tính tôi chung thủy, cho dù chỉ cần thấy bóng dáng một cánh tay, một đường thắt lưng cong mềm

mọi, làn da mịn sau đầu gối của phụ nữ đủ gây nên trong đầu óc tôi nhiều ý nghĩ ngay cả cho đến bây giờ, khi tôi đã già, trông vào gương không còn nhận ra chính mình nữa. Tôi giống như một thân cây cong queo. Nói thế tôi không hề có ý định bào chữa cho những tội lỗi của mình trong thời thanh niên viện có lúc đó đã không thể kiềm chế được sức thúc đẩy của ham muốn. Không, tôi không hề bào chữa. Vào độ tuổi thanh niên tôi cũng có những quan hệ lãng nhăng thoáng qua với những phụ nữ ăn chơi, chỉ thế thôi, vì tôi không có khả năng và điều kiện để quan hệ với những người phụ nữ chín chắn khác. Thế hệ của tôi, chúng tôi đã chia ra ranh giới rõ rệt giữa những người phụ nữ trong sạch và những người phụ nữ khác không như thế, và chúng tôi cũng lại chia loại phụ nữ trong sạch ra làm loại của mình và loại của người. Tôi chưa hề nghĩ đến tình yêu trước khi quen biết Rôsa, và chủ nghĩa lãng mạn đối với tôi là nguy hiểm và vô tích sự, nếu có lần nào đó tôi ưa thích một cô gái trẻ, thì tôi cũng không dám đến gần cô bởi sợ sẽ bị từ chối và trở nên lố bịch. Tôi rất kiêu ngạo và vì kiêu ngạo tôi lo sẽ bị đau đớn nhiều hơn so với những người khác bị phụ nữ chối từ.

Hơn nửa thế kỷ đã trôi qua, nhưng vẫn còn khắc đậm trong ký ức của tôi chính cái lúc mà Rôsa, người đẹp, bước vào cuộc đời tôi, như một cô tiên đang trí khi đi ngang qua đã ăn trộm của tôi tất cả tâm hồn. Cô đi cùng Vú Em và một cô bé, có lẽ là em gái cô. Cô mặc một bộ váy áo màu hoa lila, nhưng thực tôi cũng không dám chắc chắn như vậy, bởi lẽ tôi không chú ý vào bộ quần áo của người con gái, vì người đó đẹp lạ lùng, nên dù có mặc một

chiếc áo bằng da chồn đổi sắc đi nữa, tôi cũng chỉ có thể nhìn chăm chăm vào khuôn mặt cô mà thôi. Tôi thường không có thói quen đi leo đèo theo phụ nữ, nhưng quả thật lúc đó tôi đã phải buộc mình làm như vậy trước sự xuất hiện của con người chỉ đi qua đã gây nên một sự náo động và làm tắc nghẽn cả giao thông trên đường phố, với bộ tóc màu xanh không thể tưởng tượng được đóng khung khuôn mặt như thể một chiếc mũ thật tân kỳ, với dáng điệu tiên nữ và cái cách đi đứng chuyển động như đang bay. Cô đi qua bên cạnh mà không hề trông tôi, rồi cô bước như trôi vào hiệu bánh kẹo ở Quảng Trường Vũ Khí. Tôi đứng sững ở ngoài đường, sững sốt kinh hoàng, trong khi cô mua kẹo bạc hà, chọn từng chiếc một, vừa chọn vừa cười, tiếng cười như tiếng nhạc, vừa cho từng viên kẹo vào miệng vừa đưa mấy chiếc cho em gái. Tôi không phải kẻ duy nhất bị thôi miên, mà chỉ trong mấy phút thôi, đã thấy cánh đàn ông tụ tập một đàn một lũ đứng thập thò nhìn qua khung tử kính. Tức thì tôi có phản ứng. Lúc đó tôi cũng chẳng cần nghĩ tới việc còn xoi tôi mới có thể là người cầu hôn lý tưởng của cô tiểu thư nhà trời kia, bởi vì tôi đâu có tài sản, cũng chẳng đẹp trai gì, và tương lai trước mắt cũng chẳng có gì chắc chắn. Lại chẳng quen biết gì với cô nữa chứ! Nhưng tôi bị choáng ngợp và ngay tức khắc tôi quyết định cô là người phụ nữ duy nhất xứng đáng là vợ mình, và nếu không lấy được cô, tôi thà sống độc thân đến suốt đời. Tôi leo đèo theo cô trên đường cô quay về nhà. Tôi bước lên chiếc xe mà cô đi, ngồi ngay đằng sau cô, mắt không rời lấy một giây chiếc gáy hoàn hảo của cô, cái cổ tròn, đôi vai mềm được những món tóc xanh loăn xoăn mềm mại tuột khỏi những

chiếc kẹp tỏa xuống vuốt ve. Tôi không thấy chiếc xe chuyển động, bởi vì nó chạy như trong mơ. Đột nhiên cô đứng lên đi trên lối giữa hai hàng ghế, và khi đi ngang qua chỗ tôi, đôi đồng tử màu vàng lạ lùng dừng lại trên mắt tôi một giây. Tôi thật sự chết đi một ít trong người. Tôi không thở được và mạch máu như ngừng lại. Khi lấy lại được dáng điệu bình thường, tôi vội nhảy đại xuống vỉa hè, chúi xúi nữa thì gãy một chiếc xương, và chạy theo hướng phố mà cô đã rẽ vào trước đấy. Tôi đoán được chỗ ở của cô khi thấy một mảng áo màu hoa lila thấp thoáng sau một khuôn cửa lớn. Từ hôm đó trở đi, tôi đứng canh trước cửa nhà cô, đi đi lại lại trong dãy phố đó như một con chó giữ nhà, rình mò, đút lót người làm vườn, gạ chuyện với những cô hầu gái, cho tới khi đạt được một lần nói chuyện với Vú Em, và Vú, một phụ nữ tuyệt vời, đã động lòng thương cảm nên đã nhận đưa giúp cho cô những bức thư tình, những bông hoa và biết bao nhiêu hộp kẹo bạc hà không đếm xuể mà tôi gửi tặng để mong chiếm được trái tim người đẹp. Tôi cũng gửi cả những bài thơ cho cô. Vốn không biết gieo vần, nhưng lúc đó có một ông bán sách người Tây Ban Nha có thiên tài về gieo vần, nên tôi đã đặt thuê ông làm thơ, sáng tác bài hát hoặc bất cứ loại hàng nào mà nguyên vật liệu là mực và giấy. Phêrula, chị ruột tôi đã giúp cho tôi tiếp cận với gia đình nhà Vadê bằng cách tìm được một chút hơi hướng họ hàng xa tít tắp giữa tên họ chúng tôi và tìm được dịp để chào hỏi nhau ở tại nhà thờ sau buổi lễ misa. Ấy thế là tôi đã có đủ điều kiện đến thăm nhà Rôsa. Nhưng tôi bước vào nhà cô và có được cô trước mặt để nghe tôi nói thì trong đầu óc tôi lại chẳng nảy ra ý nghĩ gì để nói cả. Tôi cứ

đúng cam như hến, chiếc mũ cam trong tay và miệng thì há hốc, đến độ cha mẹ cô, vốn hiểu rõ những triệu chứng loại đó, phải giúp tôi thoát khỏi tình trạng ấy. Tôi cũng chẳng biết Rôsa nhìn thấy mình như thế nào, cũng chẳng rõ tại sao sau một thời gian cô đã nhận lời lấy tôi làm chồng. Tôi trở thành vị hôn phu chính thức của cô mà không cần phải thực hiện được một chiến công siêu phàm gì, bởi lẽ mặc dầu nhan sắc của cô thoát tục và vô vàn những đức tính tốt đẹp của cô, Rôsa vẫn chưa có người đến cầu hôn. Bà mẹ cô giảng giải cho tôi biết rõ căn nguyên: bà nói không có người con trai nào có đầy đủ uy lực để suốt đời bảo vệ Rôsa chống lại mọi sự tham lam thèm khát của những người đàn ông khác. Nhiều người đã lượn lờ quanh cô, diên đại vì cô, nhưng cho tới lúc tôi xuất hiện trên địa hạt này vẫn chưa có một ai quyết định hỏi cô làm vợ cả. Nhan sắc của cô đã làm cho họ sợ, vì vậy, họ trầm trồ ngấm ngấm cô từ xa, chứ không dám lại gần. Tôi quả thực không bao giờ nghĩ đến điều ấy. Vấn đề của tôi lúc đó là trong túi không có lấy một đồng pêsô⁽¹⁾, nhưng tôi lại cảm thấy mình có khả năng, nhờ sức mạnh của tình yêu, làm cho mình trở nên giàu có. Tôi suy nghĩ, nhìn quanh tìm một con đường làm giàu nhanh chóng, trong khuôn khổ những việc làm ăn lương thiện mà tôi đã được giáo dục từ bé, và thấy rằng muốn giành được thắng lợi cần phải có người đỡ đầu, có hiểu biết đặc biệt và một số vốn. Chỉ có một tên họ quý phái đáng kính trọng không thôi thì không đủ. Tôi giả định nếu có một ít tiền để bắt đầu sự nghiệp, tôi có thể đi tìm may mắn ở quân bài hoặc ở những cuộc đánh cá ngựa, nhưng cái

đó tôi không làm được, vậy tôi phải nghĩ đến một công việc dễ mà làm, dù có phải chịu mọi thử thách hiểm nghèo đi nữa, để có thể có được một gia tài. Mỏ vàng, mỏ bạc từ xưa vẫn là mơ ước của những kẻ phiêu lưu: những mỏ đó có thể nhấn chìm họ trong nghèo khổ, giết chết họ vì ho lao, nhưng cũng có thể làm cho họ trở thành những con người hùng mạnh. Đó chỉ là vấn đề may rủi, số phận. Tôi có được nhượng quyền một hầm mỏ tại phương Bắc nhờ uy tín của họ mẹ tôi, Ngân Hàng đã cho tôi vay một số tiền ký cược. Tôi nhất quyết sẽ rút tới gam vàng cuối cùng của mỏ đó, dầu cho tôi có phải vắt kiệt cả một quả núi bằng đôi bàn tay của mình, và nghiền nát những hòn đá tảng dưới chân mình. Vì Rôsa tôi sẵn sàng làm như vậy, và có thể còn hơn thế nữa.

Vào cuối thu, khi gia đình Vadê đã làm êm dịu được những dự định trừng phạt của đức cha Réxtrêpô, đức cha đã phải giảm bớt cái khuynh hướng làm quan tòa của nhà thờ sau khi đức hồng y giáo chủ đích thân đến nhắc nhủ cha phải để yên cho cô bé Clara Đen Vadê, và khi tất cả mọi người đều đã chịu tin rằng cậu Mácôx đã chết thật rồi, người ta mới bắt đầu cụ thể hóa những kế hoạch chính trị của Sêvêrô. Ông đã chuẩn bị từ nhiều năm nay cho mục đích đó. Đối với ông quả là một thắng lợi khi người ta mời ông đứng ra ứng cử nhân danh Đảng Tự Do trong cuộc bầu cử Quốc Hội, đại biểu cho một tỉnh miền Nam, nơi ông chưa từng đặt chân tới bao giờ, và cũng không dễ dàng tìm thấy nó trên bản đồ. Đảng rất cần có quần chúng, và Sêvêrô thì rất ao ước được một ghế trong Quốc Hội, cho nên cũng không khó khăn gì trong việc thuyết phục những cử tri nghèo của miền Nam, bầu cử Sêvêrô

(1) Đơn vị tiền tệ của Chi Lê.

làm đại biểu của họ. Cuộc đề cử được hậu thuẫn bằng một con lợn quay đỏ hồng, to sụ mà cử tri gửi tới nhà của gia đình Vadê. Con lợn được đặt trên một chiếc mâm gỗ to, thơm tho và bóng nhoáng, nơi miệng lớn cắm một nhánh mùi tây, và một củ cà-rốt cắm vào hậu môn, toàn thân nằm trên một thảm cà chua tươi đã thái thành từng lát mỏng. Con lợn có một chiếc thắt lưng to bản quấn ngang bụng, trong bụng nhồi đầy nhân gà gô cả con, và ở trong bụng gà gô lại nhồi đầy quả mận. Con lợn quay được gửi đến cùng với một bình đựng nửa ga-lông rượu mạnh, loại ngon nhất của đất nước. Mong muốn trở thành nghị sĩ, hoặc hơn nữa thành thượng nghị sĩ càng tốt, là một mơ ước mà Sêvêrô Đen Vadê vượt ve hi vọng từ bao lâu nay. Ông đã tiến hành công việc chuẩn bị thật tỉ mỉ, từ sử dụng quan hệ bạn bè, móc ngoặc, đến dùng tiền bạc và ơn huệ ban phát cho những người đáng được, thật đúng lúc, để tiến tới thực hiện được mục đích này. Cái tỉnh miền Nam xa xôi kia, dù hẻo lánh và ít người biết tới, chính là nơi mà ông chờ đợi.

Con lợn quay đến vào ngày thứ Ba. Ngày thứ Sáu, khi con lợn chỉ còn lại có bộ da và những miếng xương mà Barabátx nằm gặm trong sân, Clara lại báo rằng sẽ có một vụ chết người nữa ở trong nhà.

- Nhưng sẽ là một cái chết vì nhâm lẫn - cô nói.

Qua một đêm tồi tệ, sáng thứ Bảy khi tỉnh dậy Clara kêu thét lên. Vú Em cho cô bé uống một chén nước sắc lá bồ đề và rồi cũng không ai chú ý tới cô, bởi vì mọi người đang bận chuẩn bị mọi thứ cho chuyến công du của ông Sêvêrô tới tỉnh miền Nam, và bởi vì Rôsa, người đẹp, buổi sáng hôm đó thức dậy lại lên cơn sốt. Nivêa ra lệnh

để yên cho Rôsa nằm nghỉ và ông bác sĩ Quêvátx nói rằng không có gì quan trọng, hãy cho cô uống một cốc nước chanh ấm ấm pha thật nhiều đường, với một chút xiu rượu mùi để cho ra mồ hôi. Sêvêrô đến thăm con gái, thấy cô mặt đỏ bừng và đôi mắt sáng long lanh, toàn thân ngập trong những mảnh đăng-ten màu bơ viền tằm chắn trải giường. Ông mang đến tặng con gái một tấm thẻ khiêu vũ và cho phép Vú Em mở nắp bình rượu nặng mà người ta gửi biếu cùng con lợn quay, và lấy một chút nhỏ vào cốc nước chanh. Rôsa uống cốc nước chanh, trùm chiếc chắn len mỏng kín người và ngủ liền, ngay bên cạnh giường của Clara, cô em út ở chung căn phòng với cô.

Buổi sáng ngày Chủ nhật thê thảm đó, Vú Em dậy sớm như mọi khi. Trước khi đi lễ misa, Vú vào trong bếp sửa soạn bữa điểm tâm của cả gia đình. Bếp than củi đã nhóm từ đêm trước, Vú thổi cho lửa cháy bùng lên. Trong khi chờ nước sôi và nóng sữa, Vú lau đĩa tách để mang vào phòng ăn. Rồi bắt đầu nấu kê, lọc cà phê, nướng bánh. Vú chuẩn bị xếp vào hai khay, một cho Nivêa, bà bao giờ cũng ăn điểm tâm ngay trên giường nằm, còn khay kia cho Rôsa, vì cô đang ốm cũng được quyền như vậy. Vú đặt khăn trên khay thức ăn cho Rôsa để khỏi nguội cà-phê và tránh ruồi bâu bằng một tấm khăn mặt bằng gai thêu, viền do bàn tay các nữ tu sĩ, sau đó Vú lộ mặt ra mé sân sau xem Barabátx có ở gần đó không. Nó có cái tính hay tấn công khi Vú mang thức ăn đi ngang qua. Vú nhìn thấy nó đang lơ đãng đùa rôn với một con gà mái, lợi dụng lúc đó Vú liền đi xuyên qua mảnh sân dài và suốt dãy hành lang, từ bếp cho tới tận cuối dãy nhà bên kia, đến tận buồng của mấy cô gái. Đứng trước cửa buồng của